TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX. LK TỈNH ĐN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 94/2018/HSST
Ngày 29/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LK TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lương Hồng Quân

2/ Ông Nguyễn Thành Ngọc

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phạm Việt Dũng, cán bộ TAND thị xã LK, tỉnh ĐN

- ***Đại diện VKS nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN, tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã XL, thị xã LK, tỉnh ĐN xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 117/2018/HSST ngày 20/7/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 105/2018/QĐXX ST-HS ngày 17/8/2018 đối với bị cáo:

PHẠM DƯƠNG H (H đen), sinh năm 1986, tại ĐN; nơi cư trú: Ấp TH, xã BB, huyện CM, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị Ngọc H, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên: Phạm Thị Kim H, sinh năm 1986; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 19/4/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xử 06 tháng tù giam, về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 16/12/2005.

- Ngày 03/7/2006 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh ĐN đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 1137/QĐ. Đã chấp hành xong.

- Ngày 08/7/2009 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh ĐN đưa vào sơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo Quyết định số 1418/QĐ. Đã chấp hành xong.

Bị cáo Phạm Dương H bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ 14/3/2018, đến ngày 22/3/2018 tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã LK. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Huy T, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Ấp NT, xã ST, thị xã LK, tỉnh ĐN. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Dương H là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2005. Vào khoảng 16 giờ ngày 13/3/2018, H đón xe từ thị xã LK đến khu vực chợ Bà Điểm, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh thì gặp một người thanh niên khoảng 25 tuổi (chưa rõ lai lịch) mua 2.200.000 đồng ma túy đá được 01 bịch. Sau đó, H đón xe về lại thị xã LK. Khi H vừa đến tổ 12, ấp Núi Tung, xã Suối Tre, thị xã LK, tỉnh ĐN thì bị Công an thị xã LK đến phát hiện bắt quả tang. Trong người H có 01 bịch ma túy, kích thước 04cm x 04cm. Công an thị xã LK niêm phong, thu giữ 01 bịch ny long có chứa chất tinh thể màu trắng nêu trên.

Quá trình điều tra , bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả.

Vật chứng thu giữ: 01 bịch ny long 04 x 04 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

Tại bản kết luận giám định số 169/PC54-GĐMT, ngày 20/3/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh ĐN kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 2,2944 gam, loại: Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã LK, tỉnh ĐN giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-HS ngày 19/7/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phạm Dương H từ 01năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi niêm phong mẫu vật sau giám định có số hiệu 169/PC54-GĐMT.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện vào khoảng 23 giờ ngày 13/3/2018, tại tổ 12, ấp NT, xã ST, thị xã LK, đối tượng Phạm Dương H đang tàng trữ 01 bịch ma túy, loại: Methamphetamine, có trọng lượng 2,2944 gam để sử dụng thì bị Công an thị xã LK bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Dương H phạm vào tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng, đồng thời dễ dẫn đến việc thực hiện hành vi phạm tội khác.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 13/3/2018 được giám định và theo kết luận giám định số 169/PC54-GĐMT,

ngày 20/3/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công anh tỉnh ĐN kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng: 2,2944 gam, loại: Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Sau khi bị bắt bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án, đã ăn năn hối cải về việc làm sai trái là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo khoản 5, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan công an thu giữ 01 bịch ny long 04 x 04 cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng, đã niêm phong bên ngoài có chữ ký của Phạm Dương H. Hội đồng xét xử thấy rằng, đây là vật dùng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy theo luật định.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo pH nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Dương H phạm vào tội: "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt:

Bị cáo Phạm Dương H (H đen) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/3/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong chứa chất ma túy, có số hiệu 169/PC54-GĐMT (Vật chứng do Chi cục thi hành án thị xã LK đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 23, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H pH nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bả n án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa đư ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐN;
- Sở Tư pháp tỉnh ĐN;
- Thi hành án TXLK;
- VKSND TXLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATXLK;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Thu Trang